



THU HÚT ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI TỪ CÁC FTA THẾ HỆ MỚI TRONG BỐI CẢNH ĐẠI DỊCH COVID-19

NHƯ TRỌNG BÁCH, ĐÀO DUY THUẦN

Đại dịch Covid-19 đang làm biến đổi cấu trúc kinh tế toàn cầu, làm đứt gãy các chuỗi sản xuất, lưu thông, phát triển công nghệ và “nắn chỉnh” lại dòng vốn đầu tư. Trong bối cảnh đó, thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam cũng cần có những điều chỉnh phù hợp với tình hình mới. Việt Nam đã ký kết và hiện đang thực hiện các cam kết của nhiều Hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới. Đây là động lực giúp cho nền kinh tế phục hồi nhanh chóng, vươn mình trở thành điểm đến lý tưởng đối với các nhà đầu tư nước ngoài trong thời kỳ đại dịch. Tuy nhiên, làm thế nào để tận dụng được lợi thế của các FTA thế hệ mới và thu hút hiệu quả vốn FDI từ các FTA thế hệ mới là vấn đề đặt ra đối với Việt Nam.

Từ khóa: Thu hút FDI, đại dịch Covid-19, hiệp định thương mại tự do, thế hệ mới

ATTRACTING FOREIGN DIRECT INVESTMENT FROM NEW GENERATION FTAS IN THE CONTEXT OF THE COVID-19 PANDEMIC

Nhu Trong Bach, Dao Duy Thuan

The Covid-19 pandemic is transforming the global economic structure, disrupting production chains, circulating goods, developing technology and “refining” investment flows. In that context, attracting foreign direct investment (FDI) to Vietnam also needs adjustments to suit the new situation. Vietnam has signed and is currently implementing a number of commitments within new-generation free trade agreements (FTAs), which are the driving force for Vietnam’s economy to recover, make breakthroughs, and become an ideal destination. However, how to take advantage of new generation FTAs and effectively attract FDI from new generation FTAs is a raised issue.

Keywords: FDI attraction, Covid-19 pandemic, free trade agreement, new generation

Ngày nhận bài: 13/7/2021

Ngày hoàn thiện biên tập: 20/7/2021

Ngày duyệt đăng: 27/7/2021

Tác động của đại dịch Covid-19 đến kinh tế thế giới và Việt Nam

Xuất hiện và bùng phát từ cuối năm 2019, đến nay, đại dịch Covid-19 đã và đang tác động tiêu cực, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống kinh tế - xã hội toàn

cầu, làm đứt gãy chuỗi cung ứng hàng hóa, phát triển công nghệ và “nắn chỉnh” lại dòng vốn đầu tư. Đại dịch Covid-19 làm suy giảm nhu cầu, khi không có nhiều người tiêu dùng mua hàng hóa, dịch vụ, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. Doanh nghiệp (DN) buộc phải cắt giảm nhân sự để bù đắp cho khoản doanh thu bị sụt giảm nên đã tạo ra vòng xoáy suy giảm kinh tế, đẩy người lao động rơi vào thất nghiệp, không có khả năng tài chính để duy trì cuộc sống, thậm chí có khả năng rớt xuống dưới chuẩn nghèo. Điều này khiến các nhà kinh tế dự báo, nếu đại dịch Covid-19 còn kéo dài sẽ dẫn tới “Đại suy thoái” kinh tế toàn cầu.

Với những tiến bộ đạt được trong phát triển vắc xin phòng ngừa Covid-19, kinh tế thế giới đang có những tín hiệu lạc quan và có chiều hướng phục hồi, tuy còn tiềm ẩn nhiều rủi ro trong ngắn hạn. Sau khi sụt giảm mạnh trong năm 2020 (-4,2%), GDP toàn cầu được dự báo sẽ tăng khoảng 4,2% vào năm 2021 và 3,7% vào năm 2022. Vào cuối năm 2021, GDP toàn cầu dự báo sẽ đạt mức trước khủng hoảng, nhờ sự phục hồi kinh tế mạnh mẽ của Trung Quốc, Mỹ và một số nước châu Âu.

Tại Việt Nam, với những giải pháp quyết liệt và hiệu quả trong việc thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng chống dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế-xã hội, do đó, kinh tế vẫn đạt kết quả tích cực, duy trì tăng trưởng dương trong năm 2020 và những tháng đầu năm 2021. Kết quả này cộng hưởng với nỗ lực thực hiện cam kết các FTA sẽ mang lại những tín hiệu tăng trưởng khả quan cho nền kinh tế Việt Nam trong thời gian tới. Điển hình là các FTA thế hệ mới như: Hiệp định Đối tác toàn

diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu - EU (EVFTA), FTA Việt Nam - Vương quốc Anh (UKVFTA)... Đặc biệt là Hiệp định Đối tác Kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) được kỳ vọng tạo ra một khu vực thương mại tự do mới có quy mô lớn, thúc đẩy phát triển các chuỗi giá trị trong khu vực và toàn cầu, góp phần phát triển kinh tế của các nước ASEAN, trong đó có Việt Nam và các đối tác.

FTA thế hệ mới giúp cho nền kinh tế Việt Nam phục hồi nhanh hơn

Đến nay, Việt Nam đã ký kết và thực thi 15 FTA với nhiều quốc gia và khu vực trên thế giới. Việt Nam đã ký kết FTA với 9/10 quốc gia có nền kinh tế lớn nhất trên thế giới. Riêng với Hoa Kỳ, các quan hệ kinh tế thực hiện theo Hiệp định thương mại song phương Việt Nam - Hoa Kỳ.

Trong các FTA Việt Nam tham gia, điều khoản cắt giảm thuế xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ và hạn chế, tiến tới bãi bỏ hàng rào phi thuế quan được xem là yếu tố quan trọng. Đặc biệt, CPTPP và EVFTA đã chính thức có hiệu lực tại Việt Nam lần lượt từ tháng 01/2019 và tháng 8/2020. Các hiệp định thương mại này cam kết rộng và sâu hơn cả về các khía cạnh liên quan đến thương mại so với các cam kết đa phương của Tổ chức Thương mại thế giới. Các FTA thế hệ mới này mang lại cho Việt Nam và cộng đồng DN kỳ vọng phát triển nhanh trong bối cảnh đại dịch Covid-19. Cụ thể, với CPTPP, kim ngạch xuất khẩu sang các thị trường thành viên chưa có FTA trước đó với Việt Nam tăng trưởng cao, chẳng hạn như xuất khẩu năm 2020 sang Canada ước đạt 4,4 tỷ USD, tăng gần 12% so với năm 2019; xuất khẩu sang Mexico ước đạt 3,2 tỷ USD, tăng 12%.

Đối với EVFTA, kể từ khi Hiệp định có hiệu lực (01/8/2020) đến hết năm 2020, các tổ chức thương mại được uỷ quyền đã cấp gần 63.000 bộ chứng nhận xuất xứ (C/O) để hưởng ưu đãi tại thị trường EU, với kim ngạch đạt 2,35 tỷ USD. Điều này cho thấy, những lợi ích mang lại ngay sau khi EVFTA chính thức thực thi. Tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang EU năm 2020 đạt khoảng 15,38 tỷ USD, tăng 1,6% so với cùng kỳ. Đây là kết quả rất tích cực trong bối cảnh GDP của EU vẫn đang tăng trưởng âm và đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do đại dịch Covid-19.

Hiệp định RCEP được ký kết vào tháng 11/2020 giữa 10 nước thành viên ASEAN và 5 quốc gia là: Australia, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc và New Zealand. Đây là thành công của các bên sau 8 năm đàm phán, tìm kiếm giải pháp xử lý những vấn đề vướng mắc, qua đó

HÌNH 1: DỰ BÁO TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ CỦA VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN 2021- 2022 (%)



Nguồn: ADB, 3/2021

DN Việt Nam sẽ tham gia vào chuỗi giá trị và sản xuất khu vực; đồng thời, được hưởng lợi từ việc cắt giảm chi phí giao dịch và môi trường kinh doanh thân thiện hơn nhờ hài hòa hóa các quy định hiện hành và áp dụng chung trong các FTA khác nhau của ASEAN. Hiệp định này khi có hiệu lực sẽ tạo ra thị trường quy mô 2,2 tỷ người tiêu dùng, chiếm khoảng 30% GDP toàn cầu và trở thành khu vực thương mại tự do lớn nhất thế giới.

Việc thiết lập RCEP cũng sẽ cung cấp thị trường xuất khẩu ổn định lâu dài cho Việt Nam và các nước ASEAN, cũng như tạo ra cấu trúc thương mại khu vực mới, trong đó ASEAN đóng vai trò trung tâm, đồng thời nâng cao uy tín của Việt Nam và khẳng định vai trò dẫn dắt của ASEAN.

Theo báo cáo Triển vọng phát triển châu Á của Ngân hàng Phát triển châu Á, tăng trưởng kinh tế của Việt Nam năm 2021 dự kiến sẽ đạt mức 6,7% và tăng lên 7% trong năm 2022 bất chấp sự bùng phát trở lại của đại dịch Covid-19. Mức tăng trưởng này có được là nhờ thành công của Việt Nam trong kiểm soát, phòng chống đại dịch Covid-19 và phát triển kinh tế - xã hội hiệu quả. Các động lực tăng trưởng sẽ là công nghiệp, nhất là ngành công nghiệp chế biến, chế tạo định hướng xuất khẩu, đầu tư gia tăng và mở rộng các hoạt động thương mại. Đà tăng trưởng này tiếp tục từ các chương trình cải thiện môi trường kinh doanh, tham gia sâu vào nhiều FTA cùng với việc tái định hình chuỗi cung ứng toàn cầu.

Tác động của FTA thế hệ mới đến thu hút FDI vào Việt Nam

Năm 2020, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài (ĐTNN) tại Việt Nam đạt 28,53 tỷ USD, bằng 75% so với cùng kỳ năm 2019. Vốn thực hiện của dự án FDI đạt 19,98 tỷ USD, bằng 98% so với cùng kỳ năm 2019. Có 112 quốc gia và vùng lãnh thổ có đầu tư tại Việt Nam trong năm 2020. Singapore dẫn đầu với tổng số vốn đầu



tư gần 9 tỷ USD, chiếm 31,5% tổng vốn đầu tư vào Việt Nam; Hàn Quốc đứng thứ hai với tổng số vốn đầu tư trên 3,9 tỷ USD, chiếm 13,8% tổng vốn đầu tư; Trung Quốc đứng vị trí thứ 3 với tổng số vốn đầu tư đăng ký 2,46 tỷ USD, chiếm 8,6% tổng vốn đầu tư; Tiếp đến là Nhật Bản, Đài Loan, Hồng Kông...

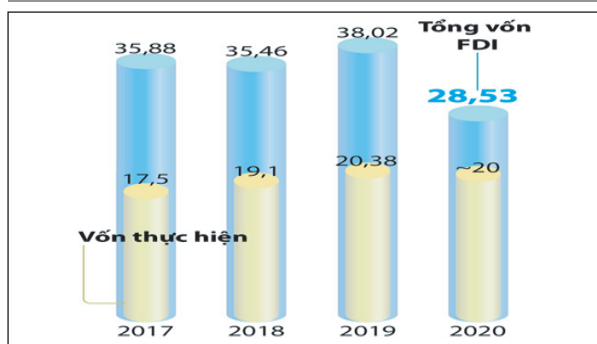
Triển vọng thu hút FDI vào Việt Nam năm 2021 là rất lớn, khi nhiều nhà đầu tư lớn, vừa và nhỏ từ các quốc gia phát triển dần chuyển hướng đầu tư vào Việt Nam. Tính đến 20/6/2021, tổng vốn FDI đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp vào Việt Nam đạt 15,27 tỷ USD, bằng 97,4% so với cùng kỳ năm 2020; Vốn thực hiện ước đạt 9,24 tỷ USD, tăng 6,8% so với cùng kỳ năm 2020.

Theo kết quả điều tra Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh 2020, đa số các DN FDI tiếp tục coi Việt Nam là điểm đến đầu tư hấp dẫn, với lợi thế chính trị ổn định, thủ tục hành chính dần thông thoáng, thanh kiểm tra và chi phí không chính thức đã giảm bớt. Những thành công ban đầu trong việc kiểm soát dịch bệnh, chính trị ổn định, môi trường kinh doanh không ngừng cải thiện, cùng các điều kiện khuyến khích thương mại và đầu tư quốc tế đã đưa Việt Nam trở thành điểm sáng thu hút FDI.

Ngoài ra, việc ký kết các FTA thế hệ mới đã đưa Việt Nam trở thành một nơi thuận lợi cho đầu tư quốc tế bất chấp đại dịch Covid-19 đã làm gián đoạn chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu, đặc biệt là với nhiều nhà sản xuất lớn nhất thế giới. Những kết quả trên có được dựa vào nhờ yếu tố cộng hưởng sau:

Thứ nhất, Việt Nam với gần 100 triệu dân, là thị trường hấp dẫn và các FTA thế hệ mới là động lực đáng kể cho đầu tư từ các thành viên ký kết các FTA, CPTPP và 27 quốc gia thuộc thị trường EU, các quốc gia ASEAN + 5 (Australia, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc và New Zealand) thuộc RCEP. Đồng thời, thu hút đầu tư nước ngoài từ các nước bên thứ ba có kế hoạch đầu tư xuất khẩu sang thị trường của đối tác của các FTA, nhằm tận dụng lợi thế của việc cắt giảm thuế quan và các điều kiện thuận lợi. Mặt khác, đầu tư nước ngoài từ các đối tác ký kết EVFTA và CPTPP sẽ có cơ hội tiếp cận thị trường 650 triệu dân năng động của ASEAN và thị trường của các đối tác FTA của ASEAN. Điều này được thể hiện qua tăng trưởng FDI trong những năm qua và kể từ khi tiến hành đàm phán các FTA thế hệ mới. Những điều kiện này đã mở ra cơ hội vàng cho Việt Nam đón nhận nguồn vốn FDI. Một số hãng công nghệ khổng lồ và các tập đoàn đa quốc gia như: LG Electronics, Panasonic, Foxconn, Apple... đã chuyển dây chuyền sản xuất, mở rộng đầu tư vào Việt Nam. Nhật Bản đã dành 2 tỷ USD

HÌNH 2: FDI VÀO VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN 2017-2020 (TỶ USD)



Nguồn: Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), 6/2021

bên trong gói phục hồi để giúp các DN Nhật Bản chuyển hướng hoạt động sản xuất ra khỏi Trung Quốc; Google và Microsoft đang chuyển một số dây chuyền sản xuất từ Trung Quốc sang Việt Nam và Thái Lan...

Thứ hai, những năm gần đây, Việt Nam chuẩn bị những cơ hội và lợi thế đầu tư qua việc tham gia hội nhập kinh tế quốc tế mạnh mẽ, ký kết và thực thi nhiều FTA thế hệ mới, qua đó, tạo ra làn sóng và động lực tăng trưởng mới, cũng như những liên kết kinh tế quốc tế mới cho Việt Nam. Các FTA thế hệ mới Việt Nam đang tham gia sẽ mở cửa cho các dòng chảy thương mại và đầu tư quốc tế vào Việt Nam.

Mặt khác, tác động của đại dịch Covid-19 đã khiến các dịch vụ không đòi hỏi tiếp xúc trực tiếp và thương mại điện tử (TMĐT) phát triển. Xu thế về một xã hội không tiếp xúc trực tiếp tuy không mới nhưng đã và đang được đẩy nhanh do các chính sách giãn cách xã hội kết hợp với sự phát triển của công nghệ số trong giai đoạn đại dịch. TMĐT từ đã giúp cho doanh số bán hàng tăng nhanh, đóng góp lớn vào sự phục hồi của nền kinh tế Việt Nam. Giãn cách xã hội và đóng cửa trường học cũng khuyến khích hướng đến học tập qua mạng, theo đó việc dạy học được thực hiện từ xa và thực hiện trên các nền tảng số hóa.

Thứ ba, lợi ích lâu dài và có ý nghĩa nhất đối với phát triển là những quy tắc mang tính cải cách đối với môi trường thương mại trong các FTA thế hệ mới. Việc sửa đổi pháp luật không chỉ đặt ra với Việt Nam, mà các nước thành viên tham gia ký kết các FTA, bao gồm cả các nền kinh tế hàng đầu như: Nhật Bản, Canada, EU... đều phải hoàn thiện, cập nhật hành lang pháp lý để thực thi các FTA ở những mức độ khác nhau. Không khổ pháp luật thương mại minh bạch, cạnh tranh, thủ tục thuận lợi... sẽ tạo hiệu ứng sâu rộng, lâu dài để nền kinh tế vận hành hiệu quả, bền vững, yếu tố nhân công rẻ, lợi thế của một thời xếp cuối cùng. Bởi vậy, việc thực thi nghiêm túc những cam kết đầu tư trong các FTA thế

BẢNG 1: TỔNG HỢP CÁC CƠ HỘI MỚI CHO VIỆT NAM

	Chuyển đổi cơ cấu	Nhu cầu mới đang xuất hiện
Đánh giá toàn cầu hoá	- Tái định hình các chuỗi giá trị toàn cầu (trong nước/toàn cầu) - Xây dựng quan hệ đối tác chiến lược với các quốc gia có rủi ro COVID thấp - Đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm có nhu cầu cao hơn (gạo, thiết bị y tế)	- Tăng cường sản xuất trong các mặt hàng rau quả nhập khẩu giá trị cao (ví dụ: 2 tỷ USD trái cây phải nhập khẩu hàng năm) - Khuyến khích dòng vốn FDI đổ vào thị trường trong nước (dịch vụ, hàng tiêu dùng)
Nền kinh tế không đòi hỏi tiếp xúc trực tiếp	- Khuyến khích các doanh nghiệp nhỏ tham gia khu vực kinh tế chính thức thông qua chương trình định danh để phát triển - Phát triển thanh toán công nghệ số (cụ thể là thương mại điện tử và giao dịch từ Chính phủ đến người dân)	- Cải thiện tiếp cận giáo dục qua học trực tuyến - Cung cấp chăm sóc y tế thông qua phát triển khám chữa bệnh từ xa
Giá trị cuộc sống	- Xanh hoá sản xuất (ví dụ: giao dịch khí thải trong nước, thuế các bon) - Xanh hoá đầu tư cho năng lượng và giao thông	- Cải thiện các hành vi có trách nhiệm bằng cách chia sẻ thông tin qua các công cụ công nghệ số - Phát triển các công cụ chia sẻ rủi ro (bảo hiểm) để đối phó với các cú sốc

Nguồn: Báo cáo của World Bank về trạng thái bình thường mới của Việt Nam, 2020

hệ mới cùng với lợi ích tiềm tàng từ mạng lưới FTA đem đến cho Việt Nam những lợi thế to lớn trong thu hút luồng đầu tư đang có xu hướng dịch chuyển xuống khu vực Nam Á.

Nhìn chung, các FTA thế hệ mới đã và đang tạo điều kiện cho Việt Nam đẩy mạnh các mối quan hệ thương mại với các đối tác; khuyến khích và thu hút FDI từ các FTA thế hệ mới, qua đó tạo nền tảng để nền kinh tế phục hồi nhanh hơn sau đại dịch Covid-19.

Tận dụng hiệu quả các cam kết từ FTA thế hệ mới để thu hút FDI vào Việt Nam

Để tận dụng hiệu quả các cam kết từ FTA thế hệ mới để thu hút FDI và cải thiện chất lượng dòng vốn FDI, thời gian tới, Việt Nam cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Một là, có chính sách đầu tư, khuyến khích đầu tư mạnh hơn nữa để phát triển công nghiệp phụ trợ nhằm thỏa mãn yêu cầu về xuất xứ: Cần xác định về các ngành xuất khẩu mũi nhọn và quy hoạch phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ. Với nguồn lực có hạn, Việt Nam không thể phân tán lực lượng mà phải tập trung phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ mũi nhọn như: Dệt may, giày dép, lắp ráp (như ô tô, xe máy, thiết bị điện và điện tử).

Hai là, tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và trình độ công nghệ. Rất nhiều DN FDI đã phản hồi về hệ thống thủ tục, quy định và cơ sở hạ tầng, quy trình thành lập DN, số hóa cần đơn giản

hóa các thủ tục hành chính... Đây là những yếu tố mà Việt Nam cần tiếp tục cải thiện hơn nữa nhằm thu hút dòng vốn có chất lượng tốt hơn trong tương lai như: năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, các dịch vụ chất lượng cao, dịch vụ ngân hàng, tài chính...

Ba là, tận dụng các sự kiện ngoại giao để tăng cường quảng bá, xúc tiến đầu tư đến các nhà đầu tư lớn, có uy tín, có tiềm lực công nghệ, tài chính của EU.

Bốn là, một trong những vấn đề mà các nhà đầu tư thế giới quan tâm, đó là bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, nhất là trong lĩnh vực có liên quan đến công nghệ. Vì vậy, Việt Nam cần rà soát Luật Sở hữu trí tuệ nhằm điều chỉnh phù hợp với các cam kết sâu hơn trong EVFTA và các

FTA thế hệ mới khác, cũng như bảo đảm thực thi đầy đủ và nghiêm túc các cam kết nhằm tạo niềm tin đối với nhà đầu tư.

Năm là, đẩy mạnh vận động ngoại giao “Vắc xin Covid-19” liên tục, triển khai chiến lược vắc xin gồm 3 nội dung lớn (gồm: Tiếp cận, mua vắc xin nhiều nhất, nhanh nhất có thể; đẩy nhanh tiếp cận, chuyển giao công nghệ, nghiên cứu và sản xuất vắc xin tại Việt Nam; Thực hiện chiến dịch tiêm chủng nhanh chóng, kịp thời, an toàn, hiệu quả), nhằm thực hiện chiến dịch tiêm vắc xin cho toàn dân, tạo sự an toàn và tâm lý an tâm hơn cho các nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục đầu tư, sản xuất cũng như thu hút thêm vốn FDI vào Việt Nam trong thời gian tới.

Tài liệu tham khảo:

1. Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), Báo cáo tình hình thu hút FDI vào Việt Nam năm 2020, 6 tháng đầu năm 2021;
2. Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (2021), “Báo cáo tác động của dịch bệnh Covid-19 đối với doanh nghiệp Việt Nam: Một số phát hiện chính từ điều tra doanh nghiệp 2020”, tháng 3/2021; Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (2020), Báo cáo Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2020;
3. Ngân hàng Thế giới, Báo cáo Cập nhật Kinh tế vĩ mô Việt Nam, tháng 4/2021;
4. Ngân hàng Phát triển châu Á (2021), Asian Development Outlook (ADO);
5. Các website: <https://ncov.moh.gov.vn>, <https://www.gso.gov.vn>.

Thông tin tác giả:

PGS., TS. **Nhữ Trọng Bách** - Phó Giám đốc Trường Bồi dưỡng cán bộ tài chính ThS., NCS. **Đào Duy Thuận** - Học viện Tài chính
Email: trongbachhvtc@gmail.com